

# Kết quả nghiên cứu về quản lý hoạt động tổ chuyên môn ở các trường trung học cơ sở quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

Lê Thị Thu Thảo

\* Học viên Cao học Trường ĐH Sài Gòn

Received: 10/4/2024; Accepted: 18/4/2024; Published: 26/4/2024

**Abstract:** The role of TCM activities is increasingly emphasized when the 2018 high school program is implemented starting in 2021. The awareness of some administrators and teachers about the importance and content innovation in secondary schools to implement the 2018 General Education Program in practice is not high enough. Some managers are not really interested in developing plans for specialized group activities; TCM builds plans according to the team leader's own knowledge and abilities. Therefore, the article briefly introduces the author's topic of researching the current situation to find highly feasible management measures, which is extremely urgent in the research area.

**Keywords:** Management, Professional group activities, Binh Thanh District

## 1. Đặt vấn đề

THCS (THCS) là một bậc học trong hệ thống giáo dục của Việt Nam. Đây là cấp học đánh dấu sự kết thúc của bậc giáo dục tiểu học, ở học sinh bắt đầu có sự thay đổi lớn về thể chất, tâm sinh lý và về mặt nhận thức, tiếp nhận kiến thức sâu hơn làm nền tảng vững chắc trước khi bước qua cấp trung học phổ thông. Trong nhà trường, TCM là tổ chức sẽ cụ thể hóa các mục tiêu giáo dục, kế hoạch của nhà trường trong năm học. Trong các nhiệm vụ của tổ chuyên môn, sinh hoạt TCM là việc làm cần thiết và phải duy trì định kỳ theo tuần, tháng, năm học (02 tuần 01 lần). Vì đây là dịp để giáo viên trao đổi chuyên môn, kinh nghiệm giảng dạy, tháo dỡ những khó khăn gặp phải; các giáo viên có những đóng góp hoặc đưa ra ý tưởng mới cho các hoạt động dưới nhiều hình thức khác nhau: chuyên đề, dự án, ... Vai trò của sinh hoạt TCM ngày càng được chú trọng khi chương trình phổ thông 2018 được triển khai bắt đầu từ những năm 2021.

Nhận thức của một số cán bộ quản lý, giáo viên về tầm quan trọng và đổi mới nội dung ở các trường THCS nhằm thực hiện Chương trình GDPT 2018 trong thực tiễn không cao. Một số cán bộ quản lý chưa thực sự quan tâm đến công tác xây dựng kế hoạch hoạt động tổ chuyên môn; còn TCM xây dựng kế hoạch theo hiểu biết và năng lực riêng của tổ trưởng. Chính vì vậy, việc nghiên cứu thực trạng để tìm ra các biện pháp quản lý có tính khả thi cao là hết sức cấp thiết trên địa bàn nghiên cứu.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Một số khái niệm cơ bản

TCM có chức năng giúp đỡ hiệu trưởng điều hành các hoạt động nghiệp vụ chuyên môn liên quan đến dạy và học, cùng với đó là việc trực tiếp quản lý giáo viên trong tổ theo quy định. TCM tổ chức sinh hoạt chuyên môn ít nhất 1 lần trong 2 tuần và có thể họp đột xuất theo yêu cầu công việc khi hiệu trưởng yêu cầu. TCM hoạt động theo nguyên tắc dân chủ, tôn trọng, chia sẻ, học tập, giúp đỡ lẫn nhau giữa các thành viên để phát triển năng lực chuyên môn.

Theo tác giả Nguyễn Lộc (2010) đã đưa ra khái niệm: “Quản lý là quá trình tác động có định hướng, có tổ chức của chủ thể quản lý lên đối tượng quản lý thông qua bốn chức năng lập kế hoạch, tổ chức, lãnh đạo, kiểm tra nhằm sử dụng có hiệu quả nhất các tiềm năng cơ hội của tổ chức để đạt được mục tiêu đã đề ra”.

Quản lý hoạt động TCM ở trường THCS là tác động có mục đích của chủ thể quản lý nhà trường để chỉ đạo, điều khiển TCM thực hiện các nhiệm vụ của tổ nhằm đạt được mục tiêu dạy học và giáo dục theo từng năm học.

### 2.2. Thực trạng hoạt động TCM ở các trường THCS tại quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh

#### 2.2.1. Phương pháp khảo sát

Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi

Thang điểm đánh giá trong bảng hỏi được quy ước như sau:

Mức độ đồng ý: hoàn toàn đồng ý (5 điểm); đồng ý (4 điểm); bình thường (3 điểm); không đồng ý (2 điểm); hoàn toàn không đồng ý (1 điểm).

Mức độ cần thiết: rất cần thiết (5 điểm); cần thiết

(4 điểm); bình thường (3 điểm); không cần thiết (2 điểm); hoàn toàn không cần thiết (1 điểm).

*Mức độ thường xuyên:* rất thường xuyên (5 điểm); thường xuyên (4 điểm); thỉnh thoảng (3 điểm); hiếm khi (2 điểm); hầu như không có (1 điểm).

*Mức độ ảnh hưởng:* rất ảnh hưởng (5 điểm); khá ảnh hưởng (4 điểm); ảnh hưởng vừa phải (3 điểm); ít ảnh hưởng (2 điểm); không ảnh hưởng (1 điểm).

*Kết quả thực hiện:* Rất tốt (5 điểm), tốt (4 điểm), trung bình (3 điểm), yếu (2 điểm), rất yếu (1 điểm)

**Phương pháp phỏng vấn**

Phỏng vấn một số hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn của 7 trường, trong đó: 4 trường THCS công lập, 3 trường ngoài công lập tại quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh.

Các hiệu trưởng tham gia phỏng vấn được mã hoá theo thứ tự HT1, HT2, HT3.

Giáo viên tham gia phỏng vấn được mã hoá theo thứ tự từ GV1 đến GV5

**2.2.2. Kết quả khảo sát và bàn luận**

**1. Thực trạng thực hiện các mục tiêu hoạt động TCM ở các trường THCS tại quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh**

*Bảng 2.1. Thực trạng thực hiện các mục tiêu hoạt động TCM ở các trường THCS tại quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh*

TT	Nội dung	Đối tượng khảo sát	Mức độ đạt được (%)					TB	TBC
			1	2	3	4	5		
1	Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, đào tạo năng lực chuyên môn của GV đáp ứng chương trình GDPT 2018.	CBQL				50.00	50.00	4.5	4.1
		TTCM			29.41	35.29	35.29	4.1	
		GV			39.43	40.57	20.00	3.8	
2	Nâng cao chất lượng dạy và học thông qua hoạt động của TCM	CBQL				37.50	62.50	4.6	4.1
		TTCM			41.18	29.41	29.41	3.9	
		GV	0.57	1.71	35.43	41.71	20.57	3.8	
3	Thực hiện kế hoạch hóa giáo dục nhà trường mang tính khoa học và phù hợp với điều kiện của nhà trường	CBQL				37.50	62.50	4.6	4.2
		TTCM			29.41	35.29	35.29	4.1	
		GV		1.14	28.57	42.29	28.00	4.0	
4	Phối hợp tốt với các bộ phận, tổ chức trong và ngoài nhà trường	CBQL				50.00	50.00	4.5	4.1
		TTCM			29.41	35.29	35.29	4.1	
		GV	1.14	2.29	41.14	37.14	18.29	3.7	
5	Thông qua hoạt động của TCM các chủ thể quản lý theo dõi, đánh giá, hướng dẫn kịp thời GV	CBQL			25.00	37.50	37.50	4.1	4.0
		TTCM			29.41	29.41	41.18	4.1	
		GV	1.71	2.29	25.71	44.57	25.71	3.9	

Kết quả khảo sát ở các trường THCS hệ công lập

Ở mục đánh giá số 5 trong bảng khảo sát trên đang thể hiện việc các chủ thể quản lý theo dõi, đánh giá HĐ TCM đang đạt ở mức “Khá”, tuy nhiên có sự khác biệt giữa đánh giá của GV với CBQL và TTCM. Cụ thể khoảng 100 GV đánh giá từ mức “Rất yếu”, “Yếu” và “Trung bình”, điều này cho thấy còn nhiều

GV chưa thực sự nhận được sự động viên, khích lệ và những hướng dẫn sâu sát, kịp thời đến GV khi tiến hành xây dựng các KH theo quy định ngay từ đầu năm học. Chính vì vậy kế hoạch đôi khi được ở dạng phác thảo, hình thức sơ sài nhằm đối phó và nghèo nội dung, các dự trù hoạt động trong năm.

**2. Thực trạng các điều kiện hỗ trợ hoạt động TCM ở các trường THCS tại quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh**

Thông qua ĐTB đạt từ 4.7 trở lên của CBQL và TTCM đánh giá về tài chính, SCVC phục vụ cho HĐTCM cho thấy rằng các yếu tố này đang CBQL đang quản lý tốt. Nhưng GV nhận định 30% mức “Bình thường” và 20% còn lại ở mức “Yếu”, “Rất yếu”. Trong thực tế vì đặc thù các trường ngoài công lập hoạt động dựa trên tự chủ tài chính, do đó thuận lợi hơn trong công tác đầu tư cho TCM. Tuy nhiên, để đáp ứng tốt cho giảng dạy chương trình GDPT 2108 hiệu quả, HT cần chú ý đến các đề xuất của TCM về các trang thiết bị dạy học thiết thực để phục vụ cho công tác giảng dạy, thực hành của HS..

**3. Thực trạng nhận thức về tầm quan trọng của quản lý hoạt động TCM ở các trường THCS tại quận Bình Thạnh**

Khi được phỏng vấn về vấn đề này, GV 4 chia sẻ: “Còn một số GV trong TCM chưa đánh giá đúng

tầm quan trọng của HĐTCM cũng như quản lý HĐTCM. Vì vậy họ thường có những quan điểm khác biệt, ít phối hợp với các bộ phận khác trong các HĐTCM, biểu hiện ở việc ít sáng tạo, chủ quan khi làm việc, đôi khi có thái độ chán nản hoặc ít trách nhiệm”. Kết hợp với số liệu khảo sát, có thể thấy rằng GV hiện nay chưa hiểu rõ được vai trò của QL HĐTCM trong nhà trường, nhận thức của GV và một số ít TTCM còn hạn chế.

**4. Thực trạng lập kế hoạch hoạt động TCM ở các trường THCS tại quận Bình Thạnh,**

**TP Hồ Chí Minh**

Tỷ lệ đánh giá “Yếu”, “Rất yếu” chiếm khoảng hơn 15% của GV lại phản ánh rằng trong thực tế có nhiều GV chưa thực sự quan tâm và thực hiện nghiêm túc nội dung này. Khi được hỏi, GV4 cho biết: “cứ mỗi đầu năm học, các văn bản mới được ban hành hoặc có sự điều chỉnh từ văn bản cũ nên GV cần chờ

CBQL triển khai đến TTCM, từ TTCM triển khai đến GV nhưng GV không nắm vững được; đôi khi công tác hợp để triển khai các nội dung này không có nhiều thời gian nên còn qua loa; nội dung HĐ TCM chưa có nhiều tính mới; các nguồn lực của nhà trường; nhà trường cần tận dụng sự quan tâm của cấp chính quyền, sự hỗ trợ từ doanh nghiệp và cha mẹ học sinh,...

**5. Thực trạng tổ chức hoạt động TCM ở các trường THCS tại quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh**

Sử dụng CNTT trong làm việc, trao đổi thông tin giúp tiết kiệm các chi phí không cần thiết và tổng quan về cơ cấu nhà trường, vai trò của mỗi cá nhân trong tổ chức của trường rõ ràng phục vụ cho QL HĐTCM khá tốt. Tuy nhiên khi tăng cường công tác này trong trường còn gặp một số trở ngại: GV có thâm niên lâu năm thích cách làm việc truyền thống dẫn đến thực hiện chưa đồng bộ, có yếu tố ảnh hưởng từ CSVC nhà trường.

**6. Thực trạng chỉ đạo hoạt động TCM ở các trường THCS tại quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh**

Qua số liệu khảo sát và các ý kiến trả lời phỏng vấn có thể rút ra kết luận: Vẫn còn hạn chế do tính chất đầu tư giáo dục của công ty, GV ít nên đảm nhận tiết dạy nhiều, khi tham gia các hoạt động ngoài trường dễ gây sự xáo trộn đến thời khóa biểu của nhà trường. Còn với GV1 cho rằng việc giáo viên cần được ghi nhận những đóng góp cho nhà trường kịp thời để gắn bó lâu dài với nhà trường và duy trì ở những năm sau.

**7. Thực trạng KTĐG hoạt động TCM ở các trường THCS tại quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh**

Kết quả khảo sát ở các trường THCS hệ ngoài công lập: Nhìn chung, GV đánh giá ở các nội dung của KTĐG của TCM đều ở mức “Trung bình”, “Yếu” và “Rất yếu”. Trong đó đáng chú ý nhất là ở mục hỏi “Thực hiện đánh giá, xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp” thì GV ở trường ngoài công lập chỉ đánh giá ở mức “Trung bình” và cận “Yếu”. Từ điều này cho thấy rằng HT cần quan tâm đến các tiêu chí, nội dung đánh giá và xếp loại GV, CBQL trường công lập cần mềm dẻo hơn nữa và CBQL trường ngoài công lập cần căn cứ tình hình thực tế để đề xuất tinh giản, chuyển đổi các nội dung để các kết quả của GV được ghi nhận và vừa phù hợp với các tiêu chí này.

**3. Kết luận**

Kết quả khảo sát thực trạng quản lý HĐTCM ở các trường THCS tại quận Bình Thạnh cũng làm rõ nhận thức về vai trò của quản lý HĐTCM ở trường THCS; việc thực hiện các chức năng lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và KTĐG của hiệu trưởng trong quá trình quản lý đối với HĐTCM và việc thực hiện các điều kiện đảm bảo liên quan đến HĐTCM ở trường THCS. Kết quả khảo sát và phân tích thực trạng ở trên là cơ sở định hướng cho việc nghiên cứu, tìm ra các biện pháp phù hợp nhằm nâng cao chất lượng quản lý HĐTCM ở các trường THCS tại quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh. Khi áp dụng các biện pháp vào thực tiễn quản lý HĐTCM cần xem xét và áp dụng một cách hợp lý, phù hợp với tình hình của từng cơ sở giáo dục trên địa

TT	Nội dung	Đối tượng khảo sát	Mức độ đạt được (%)					TB	TBC
			1	2	3	4	5		
1	Xây dựng mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức, các tiêu chí, công cụ đánh giá	CBQL			12.50	25.00	62.50	4.5	4.0
		TTCM			35.29	23.53	41.18	4.1	
		GV	2.86	13.14	40.00	32.00	12.00	3.4	
2	Xây dựng tiêu chuẩn hóa để làm căn cứ đánh giá	CBQL			25.00	25.00	50.00	4.3	4.0
		TTCM			17.65	47.06	35.29	4.2	
		GV	1.71	12.00	33.14	28.57	24.57	3.6	
3	Tiến hành KTĐG định kỳ hoạt động TCM theo kế hoạch	CBQL				25.00	75.00	4.8	4.0
		TTCM			41.18	23.53	35.29	3.9	
		GV	4.57	19.43	29.14	24.57	22.29	3.4	
4	Thực hiện KTĐG thường xuyên hoạt động TCM	CBQL					100.00	5.0	4.2
		TTCM			17.65	47.06	35.29	4.2	
		GV	4.57	20.00	33.14	25.14	17.14	3.3	
5	Thực hiện kiểm tra đột xuất để nắm bắt tình hình hoạt động TCM	CBQL				12.50	87.50	4.9	4.0
		TTCM			41.18	29.41	29.41	3.9	
		GV	6.86	18.86	31.43	20.00	22.86	3.3	
6	Thực hiện đánh giá, xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp	CBQL					100.00	5.0	4.4
		TTCM			11.76	47.06	41.18	4.3	
		GV		1.14	42.86	24.57	31.43	3.9	

bàn Quận. Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh.

**Tài liệu tham khảo**

1. Bùi Đức Tú (2020), ĐT giáo viên trung học phổ thông theo tiếp cận chất lượng tổng thể, hướng đến Giáo dục 4.0, Tạp chí Thiết bị Giáo dục - Số 216, Hà Nội.

2. Dự án SREM (2010), Sơ lược lịch sử giáo dục Việt Nam và Thế giới, NXB Dân Trí.

3. Nguyễn Thị Mỹ Lộc - chủ biên (2015). Quản lý giáo dục - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội .